

C.563 QH Số 1-2

# NGAY NAY

SỐ 1 - NAM THU NHAT

30 JANVIER 1935

0\$10

Giám-độc  
NG.-TUONG-CAM



ĐÃ CHỤP  
MICROFILM  
Ngày... 19...

TU-SACH  
NGHIEP-CANG-THAM  
HAI-IPUP



Mỗi tháng ra ba kỳ  
ngày 1<sup>er</sup>, 10, 20.  
TOA-SOAN và TRI-SU:  
55, Rue des Vermicelles — Hanoi  
CHI-NHANH & SAIGON  
160, Đường Lagrandière

ÁO MỚI MÙA XUÂN

1— Anh Lemur



# NGÀY NAY

**N**gày nay là tờ báo hiện cho các bạn ngày nay. Mục đích Ngày Nay là làm cho các bạn biết rõ đời sinh-hoạt của dân ta trong buổi bây giờ, về mọi phương-diện, cả hình-thức lẫn tinh-thần.

Gặp nhau trong một cánh ngõ, các bạn với chúng tôi đều có liên lạc mật thiết với nhau bởi nhiều giây vô hình nó giàng buộc người cùng một thời, một hội.

Đã có thể chung vui, buồn, thì thuật ra báo những việc tai nghe, mắt thấy trong thời này, chúng tôi mong hoặc cảm khích được các bạn, hoặc cùng các bạn câu vui, câu ích.

Lớp người cứ đôn nhau như lớp sóng, mà thời đại nào có nhiệm vụ của thời đại ấy. Người xưa, đời xưa, nhiệm vụ xưa không còn nữa, nay chỉ còn chúng ta là chúng ta, người bây giờ đương đầu với cuộc đời hiện tại.

Có việc làm, ta cần phải làm, có lời nói ta cần phải nói.

Phong-hóa ra đời, chủ trọng về trào phúng và nãn-chương, được các bạn hoan nghênh, đã xô báo giới đi một bước tiến khá dài, và đã tiêu phá tan bớt những hủ kiến nó làm mờ mịt khi đi người ta. Ta phải biết nhận việc đời bằng con mắt sáng suốt, rồi vui vẻ mà phân đầu.

Ngày Nay, là tờ báo thứ hai của Tự-Lực Văn-Đoàn, cũng có đạt được mục đích ấy, song theo một phương pháp khác. Chúng tôi sẽ đưa các bạn đi từ rừng đèn bẻ, từ thánh thị đèn thôn quê, xem các trạng-thái hiện có ở xã hội. Hiện trạng đó các bạn cần và muốn biết hơn hết. Chúng tôi sẽ đi nhận xét lấy sự thực, nói lại để các bạn hay và sẽ chụp nhiều ảnh, in sen vào bài, để cho bài ấy được rõ rệt hơn. Như thế các bạn chỉ đọc qua cũng như đã đi đến nơi.

Ngày Nay chẳng phải là một cơ quan tiền thù giết lùi, mà cũng tự liệu sức mình, không dám nhận là tờ báo của tương-lai. Ngày Nay chỉ mong và chỉ muốn được là — theo nghĩa đầy đủ — tờ báo của Ngày Nay.

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

## BỎ KIỂM DUYỆT

Phòng kiểm-duyệt đã bãi.

Báo chí quốc-ngữ bắt đầu lại theo một con đường mới, rộng rãi hơn.

Vậy mà, lạ thay! tin ấy không được toàn thể báo chí hoan nghênh. Nói của đáng tội, các báo không sớt sáng hoan nghênh là báo chữ tây... nghĩa là những báo chưa được nếm mùi kiểm-duyệt.

Thiều chút nữa thì họ lấy giọng ly tao ca tụng công đức của ty kiểm-duyệt, tha thiết nhớ tiếc một chế độ đáng yêu, và đáng để cho họ được hưởng.

Nhưng thôi, làm thế nào cho vừa lòng được cả thiên-hạ lẫn mẹ ghé! họa chăng có ông Lưu-Bị phục sinh!

Dẫu sao báo chí quốc ngữ từ nay theo một chế độ mới. Chế độ ấy thế nào?

Nhà nước bãi ty kiểm-duyệt, nhưng vẫn giữ quyền cho phép mở báo và quyền đóng cửa báo.

Sự cải cách nửa chừng như vậy khiến những người có tính hoài nghi lấy làm lo. Họ mỉm cười một cách chế nhạo mà bảo nhỏ ta rằng, sự cải cách ấy không phải là một sự cải cách; nhà nước cho tay này, lại lấy về tay khác đó thôi.

Lòng ngờ vực này không phải là vô lý hẳn.

Theo chế độ cũ, một tờ báo chí bị đóng cửa khi nào đang những bài mà phòng kiểm-duyệt đã loại. Nay bỏ ty kiểm-duyệt, mà chính-phủ vẫn có quyền đóng cửa báo, thì sự sống, chết của tờ báo còn biết thế nào mà liệu trước được! Chế độ rất nguy hiểm cho báo chí vậy.

Nhưng nghĩ đi còn phải nghĩ lại.

Cứ theo bài diễn-thuyết của quan Toàn-quyền trước Đại hội-ngữ kinh-ê, thì Chính-phủ chỉ dùng đèn cái quyền sát phạt ấy đối với tờ báo nào lưu tâm phỉ báng hay công kích một cách tàn nhẫn những người đại diện cho Chính-phủ. Còn nếu báo làm rối trật tự của xã-hội thì quyền đóng cửa nhà nước cũng không cần đèn, là vì đã có pháp luật.

Vả lại, tuân tự như tiền, ở dưới cái chế độ mới, ta còn có thể hy vọng một ngày kia Chính-phủ sẽ bỏ nốt quyền đóng cửa báo và quyền cho phép mở báo đi. Hy vọng ngày xưa kia ta không thể có được.

Ta hy vọng sẽ được ngôn luận tự do. Nhưng bao giờ ta cũng phải nhớ rằng

tự do không phải là phóng túng. Nếu có được tự do ngôn luận đi nữa, quyền hạn của sự ngôn luận lại sẽ nhất định theo lệ luật. Hoặc nhà nước làm một đạo nghị-định mới để phân rõ giới hạn của quyền ngôn luận, hoặc cho báo chí quốc-ngữ theo quy tắc của báo chữ tây, nghĩa là theo chế độ của chỉ-dụ Varenne ngày 4-10-27 ở Bắc-hà và ở Trung-kỳ, và điều luật ngày 29-7-1881 ở Nam-kỳ.

Các nhà báo tây bây lâu nay than phiền lùn về chỉ-dụ Varenne, vì chỉ-dụ này đem quyền thẩm phán của tòa đại hình giao cho tòa trưng trị, mà trước tòa trưng trị lại không cho họ viện chứng cứ để biện bạch. Thậm chí, họ ví tờ chỉ dụ ấy như thanh kiếm treo lủng lẳng ở trên đầu họ, rơi xuống lúc nào không sao định trước được.

Nay họ thấy báo quốc ngữ, sắp ở dưới một chế độ tương tự họ, lo họ cũng là lẽ đương nhiên vậy.

Họ chỉ quên mất một điều là làm báo theo chế độ cũ chẳng khác gì đứa con nít, mọi việc hành động đều có người mẹ là phòng kiểm duyệt, nâng giặc dạy dỗ, tuy không phải lo lắng gì, nhưng không được lo lắng gì. Còn làm báo theo chế độ mới thì phải là người lớn, phải chịu trách nhiệm về những bài mình viết, phải hiểu luật, biết rõ quyền của mình đèn đầu, nghĩa vụ ở chỗ nào, nói tóm lại, phải thành một nhà làm báo.

Mà nghĩ cho kỹ, không lãnh nghề làm báo, không muốn chịu trách nhiệm về công việc của mình, thì đừng làm báo, đi bán phở còn hơn.

TỬ LY





# QUẦN ÁO MỚI

của Việt-Sinh

đôi giày cao gót, hàng mũi rọc rờ, lờ loẹt.

Rồi đèn mũi trắng, hoặc trong nút, hoặc óng ánh của chiếc quần mỏng của chị em sông Hương — rồi đèn mũi tím, lục, hồng, của chiếc ó lụa, và nhiều mẫu khác của chiếc dù giày, cần tre mà bây giờ người ta mới bắt đầu dùng.

Nhưng, về kiểu của quần áo, sự chặt chẽ để làm nổi hình dáng, những đường áo mềm mại, dịu dàng và tha thướt, kể từ khi có những kiểu mẫu của Cát-Tường ở Phong-hóa, người ta mới biết để ý đến và theo đây đổi thay cả quần áo.

Vậy mà cái đường ấy lại là cái cốt yếu nhất trong cái dáng đẹp của quần áo.

Áo mới giải để làm gì? Chẳng phải để tha thướt hơn ư? Nếp chẹp để làm gì? Chẳng phải để dịu dàng hơn ư? Một cái áo sa-tanh cứng lại còn nguyên vết gập trong hòm, tiếng đường ngang dọc như bàn cờ, cái áo ấy không bao giờ đẹp được, vì không bao giờ có tha thướt.

Thân thể mềm mại, đường áo cũng phải mềm mại. Thân thể toàn đường cong, dịu mắt và đáng yêu, đường áo cũng phải toàn đường cong, tha thướt, phất phơ như nhành liễu. Tìm những đường ấy trong y phục là một cái nghệ thuật mà các nhà may, cắt quần áo mới phải biết nếu không, không bao giờ đặt nên những kiểu áo vừa hợp với thân thể người, vừa có mỹ thuật.

Nếu họ biết được như vậy, ta sẽ không còn phải trông thấy những kiểu áo lụng thụng, sơ sễ, không có một cái dáng đẹp làm cho ta tưởng tượng các cô con gái mặc áo ấy chắc phải lúng túng như con ếch vào sình.

Quần áo, ngoài những đường tha thướt, còn cần đến nhiều mẫu. Mẫu là một cái yếu điểm trong y phục phụ nữ. Mẫu đen tối tăm, trang nhã, có thể hợp với những người tuổi đã già. Nhưng với những cô con gái trẻ măng, với đôi mắt tươi, đôi môi thắm, với nụ cười sung sướng, cần phải có những mẫu cũng tươi đẹp như môi đỏ, cũng óng ánh như làn tóc, cũng rọc rờ như ngày xuân.

Nhưng không có thể ghép một cái san xanh lá cải lên trên một cái áo đỏ hoa lựu thắm được.

Lựa chọn các mẫu thề nào cho hòa hợp, cho dịu dàng, cho êm mắt, trọn các mẫu thề nào cho hợp với làn tóc, với da người, cho tôn vẻ đẹp của mình, đó là một nghệ thuật rất khó, mà chính cái khó ấy làm cho thiếu-nữ có hiểu biết cái đẹp, được phở cái tài của mình cho khác hẳn với những cô gái tầm thường.

Y phục mới bây giờ hơn y phục xưa là vì dịu dàng hơn và vui tươi hơn. Dịu dàng, có dáng điệu tha thướt—vui tươi, có nhiều mẫu. Ngày trước cốt che khuất thân thể, che khuất cái dáng tự nhiên của thân thể, thay vào một cái dáng của quần áo lụng thụng, bây giờ cốt làm cho dáng điệu thân thể tự nhiên phở bày hay chữa cái dáng ấy cho được uyển chuyển thêm



3—Ảnh Ngây-Nay

Khăn san len trắng vạch đen

**C**ÁI danh dự khởi xướng lên cuộc cải cách quần áo của phụ-nữ về phần ông Nguyễn-cát-Tường được hưởng nhận. Tuy sự cải cách của nhà họa-sĩ này chưa được sâu xa và hoàn toàn, tuy ông không định rõ rệt những cái nguyên nhân cốt yếu của sự cải cách ấy — ông không nói đến những cái ấy nữa — nhưng những kiểu mẫu áo của ông được nhiều người theo và chằm chước, và những kiểu đó đã gây nên sự thay đổi trong quần áo của phụ-nữ hiện giờ.

Trước ông, từ đôi giẻp cong, chiếc nón quai thao, bộ quần áo lụng thụng toàn một màu đen trang nghiêm và lạnh lẽo, đến chiếc san, áo mũi, quần trắng, sự thay đổi cũng đã rõ rệt. Những sự thay đổi ấy thực là chằm chạp, thực là rụt rè, e sợ. Nhiều cô thiếu-nữ, nhất là những cô nữ học sinh, cũng đã có nhiều sáng kiến về sự đổi thay quần áo của mình. Nhưng họ không có can-dảm — mà ai có can-dảm hỏi bây giờ — đem thực hành những ý kiến đó và chịu trách nhiệm của sự sáng kiến ấy.

Họ e lệ bắt chước — bắt chước các mẹ tây là những người đầu tiên đem dùng những đồ dùng của dân bà tây phương, cái san quần đầu, cái ví da cầm tay,



Hai nữ lang tân thời 4—Ảnh Lê-dinh-Chữ trong hai bộ áo và khăn san đồng màu

Sự cải cách sâu xa của mỹ thuật ngày nay ở Tàu, căn bản vào hình dáng của thân thể được người ta bắt đầu chú trọng đến.

Sự cải cách y phục phụ-nữ ta, có thể nói cũng bởi cái nguyên nhân chính ấy: dáng điệu tự nhiên của thân thể người ta mà các họa-sĩ biết thưởng thức. Biết đến sự mềm mại, tha thướt của dáng điệu, rồi làm thế nào cho đng quần, tà áo theo cái mềm mại, tha thướt đó, để làm tăng vẻ đẹp của thân hình cô thiếu-nữ trẻ trung.

Tôi lấy làm lạ và hơi thất vọng khi nhận thấy những kiểu áo bây giờ, người ta chỉ biết trú trọng để tìm sự thay đổi, sự khác nhau, tìm nhiều kiểu, nhiều mẫu mà thôi. Còn đến tìm cái đường áo giản-dị và sao cho mềm mại thì hình như họ không biết đến.

MỘT KIỂU ÁO NHÀ MARIE MAY  
ÁO MŨI TẠO, HÀNG LEN, MŨI ĐÓ KÉ Ở NHỎ  
NÊN NHẸN HÀNG CÚC (Ở CÁI) KIỂU MỚI MŨI  
ĐEN ĐIỂM TRẮNG, VÀ CÁI ĐƯỜNG TÀ HƠI CONG,  
XIẾNG MẪU KHÁC NÊN ÁO.

2—Ảnh Ngây-Nay



# BÀ TRỊNH-THỤC-OANH



5 — Ảnh Hương-Kỳ

Cổ áo và cổ tay  
lỗi mới hai mẫu.

Quần áo mới lạ hơn quần áo cũ, ở chỗ nhiều kiểu khác nhau. Các cô thiếu-nữ không phải mặc một loạt giồng nhau như trước, giồng nhau từ vải áo cho đến mẫu áo. Bây giờ, các cô có thể lựa chọn quần áo sao cho hợp với người mình. Một cô thấp béo và cá ngang, không thể cùng một kiểu áo như cô cao mà gầy được. Quần áo mới cho các cô cái quyền được lựa chọn, và cũng trong sự lựa chọn mới có sự khôn khéo, mới có sự tiên bộ.

Có người than phiền rằng quần áo mới sinh ra làm mất, thật phiền phức, bắt người ta phải thay đổi quần áo luôn luôn. Nhưng cái cốt yếu của «mốt» là ở sự thay đổi ấy, sự phiền phức ấy, sự khác nhau ấy — và chính quần áo mới hơn quần áo cũ cũng là vì những sự ấy. Có khác nhau mới có nhiều kiểu đẹp, có thay đổi mới có sự tìm tòi về đẹp mãi mãi.

Thay đổi là một sự đáng mừng. Vật chất thường bao giờ cũng đi trước tinh thần: sự cải cách về y phục nên, và phải đi trước sự cải cách về tinh thần và tư tưởng của phụ-nữ. Sự cải cách này giúp và cần yếu cho sự cải cách kia.

Bây giờ có y phục mới, một ngày một mới mãi, phụ-nữ ta chỉ còn thiếu một cái cảnh mới để hoạt động.

Việt-Sinh . Chúng tôi hỏi tiếp :

## NÓI VỀ THỜI TRANG

Phòng văn của

Đoàn-tâm-Đan

**M**ÌNH nhớ hẳn, mặc một cái áo sa-tanh mùi nước biển càng làm lộ nét hoa rực rỡ, giáo-sur vui vẻ trả lời tôi câu hỏi về thời trang :

— Chị còn nhớ không? Hồi chúng ta học tại trường, có ai mặc áo mầu, quần sa trắng, đi ô tím, đã cho là lạ? Lạ nhưng đẹp. Thấy người ta ăn vận đẹp vừa ý mình, chị em cũng nô nức đua nhau mà ăn vận như thế.

Áo mùi, sa trắng là «mốt» năm 1920, năm đã xa lắc xa lơ kể làm gì. Trong vòng mấy năm ấy, chị em ta chỉ biết quanh quẩn trọn các hàng mầu để may quần áo thay vào mùi đen tối tăm trước, nhưng vẫn chưa tìm được kiểu quần áo thích hợp với thân thể, làm tăng vẻ đẹp trời cho riêng từng người.

Kiểu áo thích hợp với thân thể, kiểu áo trang nhã mà có thể biến hoá được ấy, hai nhà-mỹ thuật Cát-Trường và Lê-Phổ đã chế nghĩ ra cho chị em. Đã có nhiều người theo, đã thành một mới.

Sai người cầm chiếc áo len mùi sẫm và cái quần trắng ra cho chúng tôi xem, bà Oanh nói :

— Đây là kiểu quần áo tôi đã nhờ ông Lê-Phổ vẽ hộ. Chiếc áo may thuận theo giàng người, kích dài xuống không hở lườn, thành kín đáo nhã nhặn hơn, vạt dài và tà cong, thướt tha yếu kiều hơn. Áo mùi nhạt, oen phải viền mầu sẫm cho nổi mình áo lên. Khuy thì thật là thay đổi hẳn: nó là khuy các đàn bà tây phương thường dùng, mà nay ta lấy thay vào bộ khuy tròn trước.

Đại cương thì áo mới cũng chẳng khác áo xưa mấy chút, nó chèn và dài hơn, tuy thướt tha đây mà vẫn không lụng thụng. Thay đổi là ở chỗ cắt trên vai, đường cổ và thêm «volant» ở cửa tay. Trên vai cắt và khâu nổi tréo cho khỏi dùm nách và khuỷu tay khỏi co. Cổ, có người may dài để gài khuy, có người may bé như cái áo này. Cổ bé mùa nực mở ra tựa bông hoa nở quanh làn cổ trắng, mùa rét gài vào thêm ấm áp.

— Thề còn quần? Mặc thề nào là mới và đẹp?

— Quần trắng thì ta mặc đã lâu. Nhưng quần may lỗi mới khác quần xưa vì hai ống nổi chéo vào đũng hẹp cao sát, giữa ống thon, gấu hơi rộng ra mới là đúng «mốt». Mặc quần áo mới, tất chân phải dận trên đôi giầy cao gót mới có dáng dong dỏng thướt tha. Cạp chun như thề này rất lợi, có thể buông cao, thấp tùy ý. Giầy cao-sumặc dễ thở hơn thứ giầy trước, như băng bó lấy bụng ấy. Còn cái khăn quàng nó là vật phụ, mà rất cần, bây giờ may hình chéo, nhỏ, quàng vào trông tựa như cái «cravate». Áo hàng nào thường dùng khăn hàng ấy, và gài nó bằng một cái «broche» có mặt đá thì đẹp.

Có một điều đáng chú ý là muốn mặc quần áo mới cho đẹp, phải chăm chú đến hình vóc mình cho đều đặn, người không béo quá không gầy quá. Mặc quần áo lỗi xưa thì lụng thụng, thề nào xong thôi, nhưng quần áo mới thì chuốt rõ được giàng người, vậy ta phải trau dồi thân-thể cho đều đặn, khoẻ mạnh, thì mặc quần áo vào mới có giàng đẹp được.

Câu chuyện vừa đến đây, có tiếng chuông gọi rật.

Ngành trông ra, thầy bà giáo Mão, người bạn cũ, nom trẻ và đẹp hơn xưa nhiều, mặc bộ ni sẫm, thướt tha đi lại, óng ả trên đôi giầy đế cao. Bà Oanh đứng giầy :

... Chị Mão lại rủ tôi đi chơi. Đã có hẹn. Thưa chị cuộc phỏng vấn đến đây tạm ngừng nhé, mà chị cùng đi cho vui đi.

— Chúng tôi bước ra sân.

Hai bà chị tân-thời đi trước, trông đàng sau như hai vị tiểu thư Tàu đi thưởng hoa trong vườn Thượng-uyên.

Quay lại thầy u em đương khép cửa ngoài. Mặc áo tứ thân nâu, đội khăn bạc mờ, u đứng để mắt nhìn rồi theo... Chẳng biết u có đồng ý với tôi như thề không?

Đoàn-tâm-Đan



..vũ em

cũ-kỹ ..

6 — Ảnh Ngân-Ngà



# LA-KHÊ DỆT LỤA

của Minh-Trúc

**M**ỘT làng trông ngoài cũng như các làng khác ở hạ du, cũng nhà gạch ở sen lẫn nhà lá sau lũy tre xanh nhưng nếu ta vào xem, thì luôn luôn ta nghe thấy tiếng đập cửi đưa thoi, ta trông thấy màu tơ phơi vàng óng dưới ánh mặt trời, sau những rặng dãi thưa.

Ông chánh hội La-khê, nói sơ qua về nghề dệt ở làng ông cho chúng tôi nghe. Theo ông thì vốn xưa kia không ai biết dệt. Sau hồi Lê-Sơ có 12 cụ người Tàu sang lấy vợ và lập nghiệp ở làng rồi đem hết tài nghệ ra dạy dân. Từ bấy đến nay, nghề vẫn được vượng, bao nhiêu người sống về nghề đó đều thờ 12 cụ kia làm Tôn-sư.

Chỉ mạnh về dệt lương, the và địa. Gán nay cũng có canh cái ít nhiều: một vài nhà sửa lại cách thắm go, dệt được những thứ hàng có vân có sọc dùng để may áo đàn bà và sơ mi. Nghe đâu ông Lê-Quảng-Long đã có công về việc cải cách này, vì chính ông ra mẫu và đặt cho thợ làm trước nhất. Hàng tuy thua ngoại quốc về phần đẹp, nhưng mặc bền hơn.

Trong làng, nhà nào cũng có khung dệt, tính cộng được đến 800 khung. Công việc làm quanh năm có thể nuôi sống được trên 2.000 người.

Tơ phải mua. Trước kia dùng tơ ta, nhưng bây giờ tơ ta vừa đắt hơn, vừa khó dệt hơn, nên dùng tơ Tàu, tơ Nhật nhập cảng hết. Tình thế như vậy, nên nghề chần tằm của ta kém đi mất một nửa, nhưng cũng nhờ vì dùng được tơ rẻ, mà hàng làm ra bán mới chạy, ganh đua với hàng ngoại quốc.

Vì nhà ông chánh hội hôm ấy nghỉ dệt nên chúng tôi chỉ xem qua loa xưởng ông thôi. Sang nhà ông Quán xem thì gặp đúng bữa cơm trưa. Chủ với thợ đương cùng ngồi ăn với nhau, có đến hai mươi người tằm cả ở một gian nhà ngang. Nghỉ một lúc, họ lại lục tục kéo nhau vào làm việc.

Điều trước nhất chúng tôi thấy là tuy họ làm siêng năng, nhưng vẫn trong một không-khí hòa lạc. Chủ với thợ không

phân biệt nhau mấy, người nào cũng quần áo tươm tăt, truyện trò thân mật. Bà chủ thì ra sẵn hồ sợi dọc với một người phụ, cô con gái biết chúng tôi sắp chụp ảnh, vẫn lại mái tóc rối mới ngồi vào khung.

Ông Quán nói:

— Việc dệt lụa chúng tôi nó cũng như việc đan phên, có điều khác là đan cái nan tre thì dễ, còn đan sợi tơ thì rầy rã hơn, vì nó rất mỏng mảnh và dễ rời. Ông xem chúng tôi mắc một sợi dọc đi trước, luôn qua go, theo một lối lới định sẵn, để làm ra một hàng được, hoặc nuốt như linh, hoặc nổi hạt như lương, đại khái thế. Đạp khung



7 — Ảnh Ngày-Nay

cửi cột để nhắc cái sợi dọc theo lối dệt, còn đưa thoi là để bắt sợi ngang luôn dưới những sợi dọc, đi từ mép khổ này sang mép khổ kia.

Nhưng trước khi vào khung còn phải làm sợi. Nhất là làm sợi dọc thì tỉ mỉ và lâu công lắm. Khó là ở chỗ nối sợi tơ cho dài, chơn chu và đừng để cho nó rời. Lại phải làm cho đủ 1920 sợi dọc, vì khổ dệt cần đến

ngàn ấy sợi. Song rồi đem hồ cho nó bền và nhẵn sợi tơ, rồi mới cho vào go được. Còn việc làm sợi ngang thì dễ: chỉ việc lấy guồng quay từ con tơ sang một cái ống nhỏ bằng cái xe điều để lọt vào thoi là được.

Xem qua cũng biết nghề dệt cửi tinh xảo, mà nào guồng, nào đập nào trục, cái nguyên tắc cốt yếu của cơ khí, các cụ xưa đã từng sáng kiến ra cả. Có

một điều là vật liệu dùng hầu toàn là gỗ hết: có lẽ bởi thế, bởi ta không biết luyện chất kim, nên ta mới chưa đến cái trình độ đại công nghệ. Nhưng lúc đó, liệu có còn cái phong vị êm đềm như nay nữa không?

Chúng tôi muốn biết công xá ra sao, chủ nhân nói:

— Hàng chúng tôi làm, cứ năm ngày lại đem ra Hanoi bán. Phiên chợ vào ngày một, ngày sáu, như phiên chợ Đông-xuân. Trong 5 ngày ấy thì cứ mỗi khung phải hai người làm sợi trong hai ngày, công mỗi người là ba hào một ngày. Phụ vào đây mất hai người quay tơ và làm hồ. Còn thợ dệt thì ăn cơm

chủ, làm khoán cứ bốn sợi là sáu hào công. Nhưng nếu trong một phiên làm trôi được lên trên 6 áo thì lại được ăn công gấp đôi là một đồng hai.

Giáo là 21 thước tây, rộng 80 phân.

Công việc không nặng nhọc và không phải mưa gió gì như đi làm ruộng, mà lại có việc làm gần suốt năm, chỉ trừ về dạo tết mới nghỉ.

Trên khung cửi, người dệt lụa đưa thoi...

Về phần nhà chủ thì phải lo tiền mua tơ, trả tiền công thợ và cấp cho họ vay trước về vụ thuê, vụ tết và khi có công kia việc nợ. Cứ một khung cửi thì nhà chủ có thể lợi mỗi phiên được hai, ba đồng. Nhưng đó còn tùy giá tơ và giá hàng cao, hạ.

— Đóng một cái khung tốn hết bao nhiêu?

— Mười lăm, hai mươi đồng. Một nhà dùng bốn khung cũng phải có vốn liếng trên trăm bạc.

Ông Quán sau có giới thiệu sang thăm cụ Phạm-Thành, 62 tuổi là nhà sáng chế ra một kiểu khung mới để dệt hàng lụa lới mới. Đền nơi thì thầy nhà sáng tạo này, khổ mặt nhỏ, trán cao, râu bạc, mặc một cái áo bông, ngồi chơi trên trống. Nhà sáng tạo lão thành có một cái đặc sắc là lúc nào cũng mỉm miệng cười tình.

Cụ chỉ cho chúng tôi xem cái khung cụ sáng chế ra: lới dệt go và lới đưa thoi của cụ giỏi thật. Nhưng vì hôm nay, nhà cụ có việc, nên không cho chụp, chúng tôi không được xem lúc dệt ra sao. Thầy có bàn đã bày lên la liệt, có cả món thịt cá, chúng tôi vội cáo từ lui ra, thán phục rằng ở chôn thôn quê thế mà có nhiều Gia Cát.

Cụ tiễn ra tận cửa.

MINH-TRÚC



Quay tơ là một việc nhẹ, thường để cho trẻ con làm..

8 — Ảnh Ngày-Nay



## AI ĐỌC "ĐỜI NAY"

.. Không biết các sách Khoa-học ..  
"VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CÙNG LÀ:

• Bộ Công-Nghệ có: Dạy làm  
40 nghề ít vốn 2 \$ 00, 30  
nghề đổ làm 1 \$ 50, Kim-lithi  
và cơ-khí 0 \$ 80, v. v. . .

• Bộ Thể-Thao có: Tập võ Tàu  
(1 à 5) 1 \$ 70, Võ Nhật 0 \$ 50,  
Võ Ta 0 \$ 40, Võ Tây 0 \$ 80,  
Dạy đá bàn 0 \$ 30.

• Bộ Y-học (làm thuốc) có: Y-  
học từng thư (1 à 10) 5 \$ 00,  
Sách thuốc kinh nghệm  
0 \$ 50, Xem mạch 1 \$ 00, Đản-  
bà 1 \$ 00, Trẻ-con 1 \$ 00, v. v.

• Bộ Thần-học: Dạy Thôi-miền  
(1 à 5) 2 \$ 00, Và T. M. Nhật-  
bản 0 \$ 50, Trường sinh Thuật  
0 \$ 50, Dạy lấy Số-Tử-Vi 1 \$ 00.

• Bộ Mỹ-Thuật có: Sách dạy Đản-  
huê và cài-lương 0 \$ 50, Sách  
dạy vẽ 1 \$ 00, Dạy làm ảnh  
1 \$ 00, Dạy làm văn thơ 1 \$ 20,

• Bộ Lịch-Sử có: Đinh-tiền-Hoàng,  
Lê-đại-Hành, Hùng-Vương.

• Bộ Doanh-nghiệp có: Những điều  
nhà buôn cần biết 0 \$ 40, Thương-mại kế-  
toán chỉ nam 1 \$ 50, còn các thứ linh tinh  
như Nam-nữ bí-mật, Gia-lễ, Học chữ  
tây, v. v. . . Ngót 100 thứ, xa thêm cước.  
Mua buôn có trả huê-hống, thơ đé.

## NHẬT-NAM THƯ-QUÁN

HANOI - 102, Hàng-Gai, 102 - HANOI

## Thuốc trị ba chứng đau bụng khác nhau:

### ĐẠ - DÀY, PHÒNG - TỊCH, KINH - NIEN

Đau tức giữa ngực, lại chỗi qua sau  
cái, rồi đau lên xuống ngang thất lưng;  
ở hơi lên cò, có khi ở ra cả nước chua;  
có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa, hễ  
ở hơi hay đánh trung tiện thì đỡ; đau  
như thế gọi là đau dạ dày (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn  
đau rất dữ dội; đau độ nửa hay một  
ngày thì đỡ; cách mấy ngày hoặc một  
tháng đau một lần; đau như thế gọi là  
đau bụng kinh niên.

Đau chối chối bụng dưới, có khi tức  
suốt xuống hạ nang, một đôi khi ở hơi  
lên cò, ngày đau ngày không; ngày  
muốn ăn, ngày không muốn ăn, lơ lơng  
thật thường; sắc mặt càng vọt hay bủng  
bạc, da bụng đầy bì bịch; đau như thế  
gọi là đau bụng phòng tích.

Ài mắc phải, hãy viết thư kể chứng  
bệnh thật rõ gửi cho bản hiệu, sẽ gửi  
thuốc bằng cách lịnh hỏa giao ngân.

Thư từ và Mandat đé:

Nguyễn-ngọc-Am, Chủ hiệu:

### Điều Nguyễn Đại Dược Phòng

121, hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Đại lý: Sinh-Huy, 59, rue de la Gare -

VINH QUAN-HẢI, 27, rue Gia-long-HUẾ.

Nan-nam marché DALAT, Minh-nguyệt

rue Gia-long, PHAN-THIỆT, Vinh-

Xương 19 rue du Commerce KIÊN-AN.

## TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

VỀN thông ngôn lều tiếng giông đợc quít:  
— Nguyễn-thị-Thanh.  
— Dạ.

Nguyễn-thị-Thanh, từ tồn bước ra vành  
móng ngựa. Nung núc những mờ, Thị-Thanh  
chỉ được cái tên là thanh. Bộ mặt ngăm ngăm  
đen có vẻ danh đã của thị lính như ta thường  
được ngăm nghĩa, thường thê ở đầu chợ  
Đông-xuân thì phải.

Thị ầu nổi ung dung, không có vẻ sợ hãi,  
chê chê lợt lể quan Chánh án. Là vì với quan  
Chánh án, thị là một người quen lung lăm. Thị  
đã gặp mặt ngài nhiều lần về tội cắt tóc rồi. Lần  
này, thị ra trước tòa vì một lễ cao thượng hơn:  
thị muốn rửa sạch cái quá khứ sâu thị đổ lán  
sau phố lán trong sạch của một cô gái lương  
thiện với quan Chánh.

Thị không ngại ngại thủ tất cả. Thị nhận đã  
sui thấy kỹ Phạm-ngọc-Oanh ở sở cần cước ăn  
cấp những giấy má biên tên tuổi và ấn tử của  
thị rồi đốt đi.

Quan Chánh án — Mày hứa cho người ta  
những gì?

Thị-Thanh — Bẩm, con thầy thầy Oanh áo  
rạch, con thương, con có hứa may cho thầy ấy  
một bộ quần áo tây.

Q. C. — Còn hứa gì nữa không?

Thị-Thanh một đờ bưng, cúi đầu sẽ đáp:

— Bẩm. . . . . không.

Thầy kỹ Oanh, người nhỏ nhắn, gầy gò, mảnh  
khảnh trong chiếc áo the tàng, đứng như mi  
như một cô con gái ở bên cạnh Thị-Thanh.

Q. C. A. — Còn anh, anh có nhận tội không?

Thầy kỹ Oanh — Bẩm, con trót đại, quan  
thương cho. Con trẻ người non dạ, thị-Thanh  
lại hứa cho con bộ quần áo tây. . . . .

Vẻ mặt thầy kỹ Oanh lúc đó mơ màng, chắc  
thầy tơ tưởng đến bộ quần áo mới: mắt thầy  
hoa lên, nhìn thầy toàn màu rục rỏ; nào những  
lúc đi lượn phố, bộ áo đẹp lợt vào mắt xanh  
những gái tàu thời, nào những lúc xuống xóm  
chị em, vênh vang hãnh diện. . . . .

Đó là không kể đôi má bánh đúc của thị-Thanh,  
tuy không đồ quần siêu đình, nhưng cũng đã  
làm siêu lòng thầy và đốt cháy được mây tờ  
giấy quan trọng của sở Đ.

Quan Chánh — (túm túm cười) — Thê anh đã  
được bộ quần áo tây chưa?

Thầy kỹ Oanh — Bẩm, nào có được. Thị-  
Thanh đánh lừa con chẳng cho con gì sốt. Vì  
thê, con đã thủ nhận cả. Con hồi-hận lắm. . . . .

Quan Chánh (túm túm cười) Anh hồi-hận. . . .  
Anh hồi-hận vì không được bộ quần áo phải  
không?

Thầy kỹ Oanh (như không nghe thầy) — Bẩm,  
con hồi-hận lắm. . . . .

Nói đến đây, thầy bỗng bật im, con mắt mơ  
màng như nghĩ đến bộ quần áo thầy sẽ được  
bộ thay cho bộ quần áo tây đẹp của ai đã hứa. . . .  
bộ quần áo sô.

Thầy giết mình tỉnh giấc mơ lúc quan tòa  
tuyên án phạt thầy và thị-Thanh mỗi người hai  
năm tù.

Hai năm tù: thầy đứng lạng lẽ, cái lạng lẽ  
của người thất vọng.

Thầy đau có biết: chỉ cái liêc giao cau của  
người dân bà mà vua chúa xưa kia có người  
mất nước. Vậy thì vì thị-Thanh mà thầy phải ăn  
no năm giải trong hòa-lô, tưởng cũng không  
phải là quá đáng.

Chỉ giêc cái liêc của cô á thị-Thanh còn hơi  
kém cái liêc khuyên quốc khuyên thành của  
nàng Tây-Thị một chút.

TỨ LY

## SĂM TẾT

Hôm nay vừa gặp cụ lý bên cạnh,  
cụ đã vội hỏi:

— Ông có lên tình sấm tết không?  
— Vàng thì đi, nhưng không biết sấm  
gì bậy giờ?

Hai bên ngũ mây hôm trước đảo nờ  
đỏ rục, nay chỉ còn tro bụi những cánh  
cứt, lơ thơ vài bông hoa. Thành thoàng  
gặp vài người vác mây cành lên phố bán  
sớm, tôi vui mừng nhớ đến cái cảnh  
giao thừa, khói pháo xanh ôm-ấp lay  
những cánh hoa đào rung rinh trên đôi  
lọ lục bình.

Ra đến đường cái, thầy nhiều người  
làng vui vẻ đi sấm tết, tôi ngăm nghi  
mãi mà không thấy tết có quan hệ gì  
đôi với mình cả. Nhưng vừa toan thuê  
xe lên chợ Đông-xuân, anh xe đã vội  
nhắc:

— Xe ngày tết, thầy cho thêm. . . . .

### Tháng chạp là tháng cưới. . .

Bên cô phụ đầu trong đám cưới có HUGUETTE  
THOLANCE; cô NGUYỄN-THỊ-VÂN, cô VŨ-THỊ-HIỆT,  
cô HỒ-THỊ-MÔN -CHI, cô VI-THỊ-KIM-NGỌC.



Áo nhung trắng, quần trắng, có chếp  
nếp, giầy nhung đỏ;  
tóc vẫn trần.

Mỗi cô cầm một bó  
hoa đỏ.

Lúc bây giờ tôi mới hiểu cái quan hệ  
của ngày tết và chịu khó đi bộ cùng cụ  
lý vậy.

Thành thoàng cụ đứng lại trước  
những cửa hàng, nhất là những cửa  
hàng pháo, và ngăm nghĩa những tràng  
pháo đỏ dài với những còi pháo to, tròn.

Cụ đứng mãi trước những bức tranh tàu  
treo chỉ chít trên tường hình như cho là  
đẹp lắm, rồi cụ mua một bức tranh mỹ  
nhân khỏa thân mang về treo để vui nhà

trong ba ngày tết. Cụ lại chịu khó lên  
cào dăm đồng người để xem một ông  
đồ-một ông đồ non chừng ba mươi tuổi-

năm phục vị trên chiếc chiếu viết những  
câu đối đỏ chóc, nét bút như rồng bay,  
phượng múa, và gia dặn như cảnh mai  
vậy.





10 - Ảnh Ngày-Nay

**... tháng bán tranh**

Người Annam đứng xem tranh tầu: các mỹ nữ khỏa thân mũm mĩm, hồng hào nằm bên đờc. Không tít cả ông Quan-Vân-Trường.



11 - Ảnh Ngày-Nay

Kỳ sau, ra ngày 10 Février sẽ đăng:

**BUÔN NGƯỜI**

Phóng sự của Nhật-chí-Mai, đặc phái viên Ngày Nay, đã đi theo duyên bèo, từ Haiphong ra Moncay, Đông-Hung, xét về nghệ thuật dẫn bà con gái Annam đem sang Tàu bán.

**GIÁ BẢO**

MỘT NĂM SÁU THÁNG

Đông-dương ..	3 \$ 00	1 \$ 60
Pháp và thuộc địa ..	3, 50	2, 00
Ngoại quốc ..	6, 50	3, 50

Thư và ngân phiếu gửi về:

**M. Nguyễn-tường-Cầm**

55, rue des Vermicelles, HANOI

Thành phố Hanoi đã đầy những cè tét, đầy những quang cảnh náo nhiệt tung bừng, nhất là ở các phố hàng Đường, hàng Ngang cả ở chợ Đông-xuân. Những nhà bán đường, mặt, tranh, pháo cui về hơn hứ, vì lúc nào cũng tập nập những người mua. Những hàng tranh bày la liệt thành từng ô một ở ngoài hiên chợ, từ những tranh tứ bình, sơn thủy cho đến những tranh con mèo, con chuột mã nét về ngày ngò đã làm cui xuống mảy nãm còn bé của ta.

Trong chợ, những còe thuy-tiên zinh xán và những chậu cúc, chậu trà cùng bao thứ hoa khác, thoang thoang đưa hương thơm. Tôi còn đương tận nyan lạng ngắm những chông cam, giầy đồ đi ngon lành, bỗng nghe tiếng cụ lý gọi:

— Ông không mua cái gì à?

Quay lại thấy cụ khệ nệ zách một củ thuy tiên, hai bánh pháo cả mây tờ-tranh cưa ta cưa tầu, cè sung-sướng lộ đầy trên mặt. Cụ cưa kéo tôi đi cưa hơn hứ nói:

— Chạy mãi mới được mây đong bạc dè sấm tét.

Hình như cụ không tiếc tí nào số tiền ấy đã phải vay đến hàng trăm phần lãi.  
T. BACH.

**CUOC THI**

chọn ảnh đẹp trong Ngày Nay

Thể lệ: Các bạn cứ tùy thích của mình chọn trong các ảnh đăng ở 6 số báo đều lấy 10 ảnh và xếp thứ tự 1, 2, 3... cho đến 10 và biếu vào lá phiếu đăng trong báo, cắt lá phiếu ấy gửi đến nhà báo.

(Bất cứ ảnh nào trong 6 số báo đều có chưa số riêng).

Bản báo sẽ do những phiếu gửi đến làm một cái bảng kiểu mẫu về thứ tự nhất, nhì các ảnh. Thứ tự trong phiếu của người dự thi nào mà đúng trong bản kiểu mẫu nhiều hơn hết là được.

10 Giải thưởng:

Giải nhất... 15 \$ 00 — Giải nhì... 10 \$ 00  
Giải ba đến giải 10: một năm báo NGÀY-NAY hoặc một năm báo PHONG-HOÁ hoặc sách của ĐỜI-NAY xuất bản đáng giá 3 \$

BIJOUTERIE

**AU DRAGON D'OR**

HANOI

Chế tạo các hàng  
TRANG SỨC

**ĐỜI NAY**

40, HÀNG-NGANG — GIẤY NÓI 658.

**ĐAU DẠ DẪY PHÒNG TỊCH**

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ếch như có nước nhiều là vì người yếu phòng dực quá đa, ăn no quá ngay, hay nghỉ nhiều quá, làm cho can khí mất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dầy, bổ ướng đờn thuộc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đờn tụ cẩu bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuộc sốo bằng. Giá mỗi gói 0 \$ 40

Mời phát ưởng thuốc số 19 giá 0 \$ 60

**TUYỆT NỌC LẬU, GIANG**

đã lâu kính niên ưởng tuyệt nọc giá 1 \$ 00 ưởng làm hai ngày, thuốc mới chế. Chưa khoản dăm cam đoan ba ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc ưởng công hiệu không kém gì. Giang mai 1 \$ 00 1 ve, 4 ve khôl, Cai nha phiều 1 \$ 00 1 ve, 3 ve chữa hẳn, khí hư bạch đái giá 0 \$ 60 5 ve khôl.

**KIM - HƯNG DƯỢC-PHONG**

81, Route de Hué (Phò chợ Hôm), Hanoi

**Tuyệt hết bệnh lậu, giang**

**KIÊN TINH TRIẾT NỌC**

Thứ thuốc Kiên tinh triết nọc số 68, của nhà thuốc **BINH-HƯNG**, ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng *Lậu, Giang*, đi nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, hay thức đờm, làm công việc gì nhọc mệt, hình như bệnh phục phát. Có người lại thấy đau xương, miệng mảy mồi mết, mà bệnh giang thầy giật thịt, nổi mụn đỏ, có khi tóc rụng hay rụng. Thì dùng ngay thứ thuốc kiên tinh triết nọc giá 1 \$ 50 một hộp là khôl. (nhẹ 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (periode aiguë) sưng, tức, buốt, đau, đi đái giắt; dùng thứ thuốc Lậu số 58 0 \$ 50 một lọ, chừng 5, 6, lọ là khỏi hẳn.

**BINH HƯNG**

67, NEYRET (phò cửa Nam) HANOI  
.. (xế chợ cửa Nam trông sang) ..

Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin, hoặc hỏi về bệnh gì xin dính theo tinbro 0 \$ 05





12— Ảnh Ngày Nay

# MỘT CÁI CHỢ' NGƯỜI' DỪA NƠI THÀNH THỊ

Của Nhất Chi-Mai  
(Đặc phái viên Ngày Nay)

## Ông tìm người làm ???

Haiphong, một buổi sáng mùa đông, trên trời, mây kéo đen ngòm; lúc đặc mây hạt mưa lạnh buốt đều xuống.

Thu mình trong chiếc áo cao-xu, tôi rảo bước trên bờ hồ phố Bonnal. Bỗng có tiếng gọi giọng lạnh lạnh:

— Ông tìm người làm?

Dừng bước, thầy trước mặt tôi, trên bờ hồ, sẽ vườn hoa bãi sông Lấp, bày ra một cảnh tượng khiến ai thầy cũng phải chú ý.

Một bọn người, vừa đàn ông, vừa đàn bà, trẻ có, già có, quần áo rách rưới, eo ro, sắp hàng ngồi thành một rây. Những khuôn mặt hốc hác, những da vàng óng, những con mắt sâu hoắm.

Thầy tôi đứng lại, một người đàn bà đứng tuổi, mặt lều lỉnh chạy đến:

— Ông muốn tìm vú sữa, hay lép?

Nghe giọng, tôi nhận ra người vừa gọi tôi lúc này. Tôi mỉm cười, trả lời:

— Không! tôi không tìm người làm!

Bỗng trong óc vụt qua một ý nghĩ, tôi vội vàng chữa lại:

— À có! tôi cần một con sen xinh xắn, trẻ tuổi, hay làm. Chị có không?

— Vâng, con hiểu rồi. Ông đợi con một tí...

Nói xong, người đàn bà tất tả đi về phía chợ.

Thờ ra trong bọn người thành dãy đường đợi khách hỏi đến kia, không có mồm háng tôi hỏi đến.

Và trước mặt tôi chính là cái « chợ người » của Haiphong.

## Bà Lý Loang, trùm các mụ môi.

Đợi đã lâu không thấy người môi mang con sen đến, tôi tỏ ra đáng bực mình, khó chịu.

Một người đi qua chứng kiến được ý tôi, chỉ sang bên kia đường, phía vườn hoa:

— Ông lại đang kia mà hỏi bà Lý Loang, bà ấy nhiều « người nhà » nhất.

Tôi cảm ơn người chỉ đường vô danh, rồi vội vã tìm đến bà Lý Loang.

Dưới gốc một cây me to, cạnh chợ bãi « sông Lấp », một bà lão già lụ khụ, đội nón ngồi rùn lẹp cạp, da mặt loang lổ, chỗ đỏ, chỗ trắng, đôi mắt kém nhem: bà Lý Loang... Tháo nào!

Chung quanh gốc cây, bà, hầu chục người ngồi xúm nói chuyện rì rào. Dân thất nghiệp, « người nhà » của bà Lý Loang, hẳn thế.

Sau vài phút ngẫm nghĩ những thứ hàng của bà Lý, một thứ hàng rách rưới, tôi tần, tôi cắt tiếng hỏi:

Bà Lý có con sen nào sinh xắn, nhanh nhẹn, hay làm không?

Ngước mắt lên nhìn, bà trùm các mụ môi tỏ ra vô ngạc nhiên nghi ngờ:

— Ông hỏi đùa hay hỏi thật? Tôi quen làm ăn thật thà. Đã hơn hai mươi năm nay, tôi mở

« ngôi hàng » này chưa hề làm bấy bao giờ. Nhưng cũng chẳng trách gì ông; Con sâu làm đùn nổi canh. Có kẻ làm liều, nên các ông tưởng nghề đưa người cũng là nghề...

Tôi vội ngắt lời:  
— Không! bà Lý làm đây. Tôi muốn tìm người làm thật.

Soay thê trợn, tôi hỏi tiếp:

— Nhưng tôi nghe nhà nước đuổi không cho họp chợ ở đây. Bà không sợ đội xếp à?

— Đó là lời đồn hão. Chúng tôi làm nghề này chỉ ích cho người mà không hại cho ai, việc gì nhà nước phải cấm. Có một cái, họp ở đâu giữ gìn sạch sẽ đứng đẽ rạch rạch thì không ai đuổi hết.

— Sao người ta gọi bà là bà « Lý Loang »?

— À họ trông thầy mặt tôi loang lổ, và tôi làm nghề này lâu năm nhất, nên họ bầu tôi làm bà Lý. Vì thế mới có tên Lý Loang.

— Nhưng người tìm việc, họ đến đây, hay bà phải cho đi kiếm?

— Không! Tôi không đi kiếm ai! Người ta chỉ đến kiếm tôi thôi. Đã hơn hai mươi năm nay, tôi ngồi gốc cây này.

Thì ra bà Lý Loang là một mụ môi trùm đưa người làm, đã trên hai mươi năm nay, bà chuyên kiếm việc làm cho những người nhà quê bỏ ngõ các vùng nhà quê.

Chị người vì thế mà thành lép.

Thì ra bà Lý Loang là một mụ môi trùm đưa người làm, đã trên hai mươi năm nay, bà chuyên kiếm việc làm cho những người nhà quê bỏ ngõ các vùng nhà quê.

Chị người vì thế mà thành lép.

Chị người vì thế mà thành lép.



13— Ảnh Ngày Nay

Bà Lý Loang ở Haiphong

## Một mặt trái của « chợ người »

Tôi toan hỏi nữa, bỗng có tiếng xe tay đẩy ở sau lưng. Quay lại, tôi nhận ra một người bà con, hiện nay ở Cảng. Bà X... tỏ ý ngạc nhiên:

— Ông ra chợ ngoài này bao giờ? Ông cũng muốn thuê đứa ở?

Tôi nhanh miệng đáp:

— Vâng, tôi mới ra. Một người anh em như tôi đi thuê hộ một con sen, nhưng không có.

Như chẳng để ý đến câu trả lời của tôi, bà X... nói tiếp:

— Tôi có con vú sữa mới chôn đi sáng hôm nay, không biết nó có lặn quật trong đầm này không? Chúng nó tệ lắm, ông ạ. Có đứa nó đưa người lại ở rồi lại để đưa ở ấy đi, để đưa chỗ khác lấy tiền quà. Tôi tìm được cả hai đứa, tôi cho một mề....

Nói xong, chừng không tìm thấy con vú sữa trong bọn « người nhà » bà Lý Loang, bà X... quay lại chào tôi, rồi vội vã ra đi, nét mặt hăm hăm giận dữ.

## Giá hàng của bà Lý

Bà X... đi khỏi, bà Lý Loang cắt tiếng buồn rầu nói với tôi:

— Đây ông xem. Tôi đã nói có sai đâu. Con sâu bọ dẫu nổi canh. Tôi cũng chán cho cái nghề của tôi lắm.

Ông tính có ngày chẳng được xu nào, mà cũng phải ngồi đây xuất buốt....

Tôi khời hải một câu:

— Bà lý mở chợ này, mỗi ngày thu được bao nhiêu thuê?

— Trước thì khá lắm, mỗi ngày cũng kiếm nổi đồng bạc, hơn đồng bạc. Từ ngày « không khảng » đến giờ, già cả cái gì cũng sút, nên giá người cũng phải sút. Chỉ đủ ăn là phúc lắm rồi.

— Bà đưa người thuê, chủ nhà đãi « tiền quà », hay ăn hoa hồng của bọn đi làm?

— Khổ nạn, ông tưởng chúng nó có gì mà hồng ăn hoa hồng. Chủ nhà thì tùy tâm người ta, người ta cho mình « tiền quà ». Ví dụ, vú sữa là thứ hàng giá trị nhất thì hiện giờ được từ hai hào đến năm hào. Bèp, xe, con sen vào một hạng: từ một hào đến ba hào. Vú gia, thằng nhỏ kém nhất: từ năm xu đến một hào....

— Ông tính nếu không cho họ ăn, vú đeo lại, lấy đầu ra sữa để cho người rước đi.

Tôi đưa mắt nhìn « đám người » của bà Lý mộ lều nửa. Quả nhiên, chỉ có bọn vú sữa còn ra hồn người. Ngoài ra, toàn một hạng mặt hốc hác, mắt sâu hoắm, da vàng óng.

Tôi quay lại phía bà lý:

— Thành thạo, bà cũng nên cho họ một nói cháo.

— Phải, hôm nào phát tài, tôi tôi về cũng khao họ một nói.

Móc vì lấy một đồng bạc, tôi ăn vào tay bà lý:

— Đây, bà cầm lấy. Tôi nay, bà cho họ một bữa cơm.

Nói đoạn, tôi quay đi, bước mau sang phố khác.

Bà X. hỏi này nói đến con vú sữa nó trên đi, chắc mới thầy được một cái mặt trái của « chợ người ». Tôi còn nghĩ đến những cô gái quê xinh xắn chưa có việc làm, nếu có một mụ môi sắc sảo giới thiệu cho, hẳn cũng không nề hà gì mà không trở nên một người vợ lẽ hay con đòi đặc biệt của một nhà tư bản nào.

Nếu đưa một thằng nhỏ được có năm xu, một hào thôi, thì hẳn có nhiều mụ môi nướ cái hy vọng đem một cô gái quê hơn hờ gán cho người ta làm vợ nhất thời được những một, hai chục bạc là ít. Từ chỗ đi kiếm việc làm đến chỗ xa mình vào vòng trụy lạc chẳng phải xa gì.

Mà đầu phải lồi ở cả người đã trụy lạc...

— Thành thạo, bà cũng nên cho họ một nói cháo.

— Phải, hôm nào phát tài, tôi tôi về cũng khao họ một nói.

Móc vì lấy một đồng bạc, tôi ăn vào tay bà lý:

— Đây, bà cầm lấy. Tôi nay, bà cho họ một bữa cơm.

Nói đoạn, tôi quay đi, bước mau sang phố khác.

Bà X. hỏi này nói đến con vú sữa nó trên đi, chắc mới thầy được một cái mặt trái của « chợ người ». Tôi còn nghĩ đến những cô gái quê xinh xắn chưa có việc làm, nếu có một mụ môi sắc sảo giới thiệu cho, hẳn cũng không nề hà gì mà không trở nên một người vợ lẽ hay con đòi đặc biệt của một nhà tư bản nào.

Nếu đưa một thằng nhỏ được có năm xu, một hào thôi, thì hẳn có nhiều mụ môi nướ cái hy vọng đem một cô gái quê hơn hờ gán cho người ta làm vợ nhất thời được những một, hai chục bạc là ít. Từ chỗ đi kiếm việc làm đến chỗ xa mình vào vòng trụy lạc chẳng phải xa gì.

Mà đầu phải lồi ở cả người đã trụy lạc...

— Thành thạo, bà cũng nên cho họ một nói cháo.

— Phải, hôm nào phát tài, tôi tôi về cũng khao họ một nói.

Móc vì lấy một đồng bạc, tôi ăn vào tay bà lý:

— Đây, bà cầm lấy. Tôi nay, bà cho họ một bữa cơm.

Nói đoạn, tôi quay đi, bước mau sang phố khác.

Bà X. hỏi này nói đến con vú sữa nó trên đi, chắc mới thầy được một cái mặt trái của « chợ người ». Tôi còn nghĩ đến những cô gái quê xinh xắn chưa có việc làm, nếu có một mụ môi sắc sảo giới thiệu cho, hẳn cũng không nề hà gì mà không trở nên một người vợ lẽ hay con đòi đặc biệt của một nhà tư bản nào.

Nếu đưa một thằng nhỏ được có năm xu, một hào thôi, thì hẳn có nhiều mụ môi nướ cái hy vọng đem một cô gái quê hơn hờ gán cho người ta làm vợ nhất thời được những một, hai chục bạc là ít. Từ chỗ đi kiếm việc làm đến chỗ xa mình vào vòng trụy lạc chẳng phải xa gì.

Mà đầu phải lồi ở cả người đã trụy lạc...

Nhất Chi-Mai





**Cô Nguyễn-thị-Hậu**

Người thiêu-nữ đầu tiên mặc quần áo lới mới kiểu Lemur (Phong-Hoà)

14 - Ảnh Lemur





## NHÀ CHUYÊN MÔN ĐÓNG GIẤY KIM THỜI TO NHẤT HANOI

KỶ HỘI CHỢ MỚI RỒI ĐƯỢC AN THƯỜNG BẰNG-CẤP  
VÀ BỘI-TINH BẠC, ĐỦ TỎ RA LÀ MỘT HIỆU GIẤY CÓ  
GIÁ-TRỊ, VẬY MỜI CÁC BÀ, CÁC CÔ CHIỀU CỐ SẼ RỒ...



Đền hiệu CHÂN-LONG đóng giấy, các bà các cô  
thật được vừa ý, vì rằng giấy làm theo phương  
pháp mới rất dễ đi kiệu vừa đẹp vừa nhã.

————— GIÁ TÍNH RẤT PHẢI CHĂNG —————

# CHAN-LONG

HANOI—38, PHỐ HÀNG BÒ, 38—HANOI



# GIÓ BẮC LẠNH LÒNG

của TƯỜNG-BÁCH



Những tấm da dầy lã — Ảnh Ngày-Nay  
lông mềm và êm: lông cừu,  
báo, cáo trắng ở miền tuyết

Mùa đông đã đem lại cho ta cái cảnh gió bắc mưa phùn trong những ngày âm-1, thắm đậm. Những cảnh bàng sơ sác, những chiếc lá rụng rác đỏ trên đường phố, với những buổi sương mờ mờ sương mù xuống bao bọc cả thành phố Hà Nội trên các nóc nhà đỏ và các dãy cây còn xanh tươi, gieo vào trong lòng người một m'ïi buồn thoáng qua, nhưng sâu xa, thâm thía.

Nhưng mùa đông cũng đem lại cái thi-vị và những cái thú vị riêng, mà chỉ trong những ngày lạnh lẽo, người ta mới hiểu rõ hết được. Những làn gió thoáng trên các vườn, phảng phất đưa đến mùi hương thanh đậm của bao thứ hoa vừa nở, của những bông cúc chớm nở hay vạn thọ nhiều sắc rực-rỡ, và nhất là của những bông cúc mềm mại như lụa hay những cành đào vừa hé nụ cười diễm mầu tươi lộng lẫy lên nền trời u-ám. Mà cảnh đing lạnh lẽo thật đing nên thơ cho những người m'ôn tìm lấy cảm giác hay.

Một buổi sáng, trong bộ quần áo ấm, điều thuộc lá ngậm trong môi, hai tay dút túi, ta dạo chơi trên bờ hồ Tây để ngắm cảnh sương mù nhẹ lau trên mặt nước bao la, che phủ cả những làng xóm xa xa thấp thoáng ở chân trời. Lúc đó, những cơn gió lạnh vút thổi sào sọc qua cành lá gợi bao cảm giác mơ màng trong tâm hồn thơ của nhà thi-sĩ, nếu ta là thi-sĩ.

Những thi-vị của mùa đông lại càng rõ rệt hơn đôi với hạng người phong lưu, nhàn nhả, không phải lo âu về đường vật-chất. Trong khi ngoài đường gió bắc đưa những giọt mưa bay đập tí tách vào cửa kính, người ta thích quây quần trong

những gian phòng ấm áp, bên cạnh cái lò sưởi han hống vui cháy, bên cạnh một bản tổ tôm, hay bên cạnh cái bàn đèn đầy mới là tuyệt nhất. Những lúc ấy, người ta mới cảm thấy rõ rệt cái hạnh-phúc không gì bằng của gia-đình.

Mùa đông tới, người ta vẫn thân nhiên sung sướng vui chơi. Vài chiếc lá bàng rụng đủ là một dịp cho trai gái Hà-thành phở phang quần áo rét. Như thế cũng hay. Vì ta được ngắm những cô tân thời yêu điệu trong bộ quần áo mới kiểu Lemur bằng len mũi dũi với cái khăn san phật phơ theo chiều gió cũng mây sợi tóc vẫn vương.

Năm nay, nhiều khi ta được thấy những ngày nắng ấm, khô ráo thỉnh thoảng nhẹ bay qua một cơn gió hây hây mát. Đây là những ngày tháng thích nhất trong cả năm, vì người ta thấy trong lòng hăng hái, hăng hái làm việc hay ăn chơi. Nhất là ăn chơi.

Sau khi dạo quanh các phố để ngắm các cô tiểu thư lộng lẫy trong cánh rực-rỡ, huy-hoàng, hay đi mây bải trong các đấng-xinh tung bừng dân hát, tiết trời êm ái, hơi lạnh lạnh như dục người quây quần bên cái bàn đèn ấm cúng hay mua một « đêm ái-tình » tùy ý. Mùa đông đôi với hạng thượng lưu thực là vui vẻ nhất, vì đã đem lại cho họ bao nhiêu thú vui mua được.

Nhưng hơn nữa, mùa đing là mùa của ái-tình, vì theo câu thơ của Bán than:

Mùa đông gió bắc lạnh lòng,

Gợi tình làm cậu dục lòng làm cô...

Nên trong ba tháng mùa đông có biết bao nhiêu là đ'ím cưới! Trong ba tháng ấy, biết bao nhiêu nên hạnh-phúc đã xây dựng lên. Những sắc pháo đỏ năm rải rác trên thêm, những con lợn quay vàng với những chiếc ô-tô hòm kết hoa trắng, gợi cho ta mơ tưởng tới cái diễm phúc đ'ây thi-vị của đôi vợ chồng mới cưới giữa lúc gió đập vì vút vào cửa sổ và sương mù xuống bao tỏa những khóm cây xanh. Nhưng nêu những bông cúc mềm mại và những đồ thúy tiên xinh xắn phảng phất cái hương vị của ngày tết tung bừng hớn hớ đ'ể mừng cuộc ái-ân thâm thía, thì cũng nhắc cho ta rằng sắp tới mùa xuân nặng nề ướt át.

Người phong lưu trông các mùa qua bằng con mắt thân-nhiên, không những thế, họ coi như là một sự thay đổi cần phải có, vì đôi với họ, trời cứ nóng hay lạnh mãi, thì còn có thú vị gì nữa? Vì họ chỉ biết đến cái lạnh thoáng qua trên những tòa nhà cao, tường

đầy cửa kín, chứ chưa từng biết cái lạnh cảm cảm buốt đ'ên tận xương trong những gian nhà tranh lụp sụp, trông hờ từ tung và chồ chồ lại rung động theo luồng gió. Mà các cô thiếu nữ xinh tươi nơi thành thị xin lỗi các cô — có rõ đầu nổi khổ của những cô gái quê cao vác, mờ sáng đã phải đi tát nước hay cấy lúa, dưới những cơn gió bắc thổi vù vù trên ruộng đầy nước.

Phải đứng trên cánh đồng bát ngát, nghe tiếng gió đập sào sọc vào những bụi cây khô, mới hiểu rõ nỗi buồn vô cùng của những ngày đông u-ám.

Ngay ở Hà Nội, sống trong cánh đ'ây đủ lộng lẫy, xa hoa ta không bao giờ để ý đến một số đ'ing người cơ ro với mảnh áo rách, ngày, đêm lang thang, vất vưởng trong cảnh rực-rỡ, nguy nga của thành phố để ngắm nhìn cái sung sướng, vui vẻ của người khác. Những buổi tối lạnh lẽo, mưa bay, ta thấy họ tránh nấp dưới mái hiên những tòa nhà đồ sộ và thỉnh thoảng ghé mắt nhìn vào trong gian phòng ấm cúng, đ'ấy những hạnh phúc của gia-đình mà họ không bao giờ được hưởng. Rồi khi đường phố đã vắng, họ đi tìm chỗ ngủ với một manh chiếu trên các bậc cửa, dưới gầm cầu hay trong cổng những đền, chùa. Vào khoảng 9, 10 giờ trở đi, ở nhiều phố — phố hàng Than chẳng hạn — người ta thấy những bọn ăn mày, những đứa trẻ mồ côi, những người nghèo khổ kiếm công ăn việc làm, mà vì nhiều lẽ không muốn vào Dạ-lữ hay Tê-bán viện — cơ quặp nằm thành những đồng thịt lù lù dưới ánh đèn điện lạnh lẽo.

Mùa đông đ'ên đem lại cho họ những nỗi lo sợ, buồn rầu — không phải nỗi lo sợ, buồn rầu nên thơ của nhà thi-sĩ, mà là những nỗi lo sợ thiết thực, lo sợ những hạt mưa phùn ném lạnh qua lần áo mỏng và lo sợ những cơn gió lạnh buốt đ'ên tận xương.

Và đôi với họ, mùa đông hẳn là không có thi-vị.

TƯỜNG BÁCH.

... Người nghèo nằm chịu rét ở  
đầu gió, trên bờ hè... tấm bao-  
tải rách không đủ che thân...

16 — Ảnh Ngày-Nay





## Mừng tết thế nào là thiệp...

Việc mừng tết, xưa nay ta hay dùng các thứ trà và các thứ rượu ngoại quốc, hàng năm ta đã gánh vác đi đồ kè có bạc triệu, thực là ta mừng tết một cách khờ dại, vô ích. Ngày nay là buổi văn-minh, mọi sự đổi mới, sự dùng nội-hóa là mầm mống rất tốt cho sự giàu mạnh nước nhà. Thì sự mừng tết ta nên dùng thứ rượu thuộc **NỘI-HÓA** là rượu « **HÔI-XUÂN-BÁCH-BỒ** » chai lỵn giá **1 \$ 20**, chai nhỏ giá **0 \$ 60** dùng xương hổ-cốt và các vị thuốc rất quý mà chế tạo ra, mùi thơm vị ngọt, khí vị đậm đà, uống rất thanh nhã, bổ khí huyết, dưỡng tinh thần, chống tiêu hóa, bổ ti vị, bổ thần, bổ phổi, cứng gân cốt, hoạt mạch máu, khu phong trừ thấp, chữa được các chứng đau mình, đau lưng, đau xương, đau gân, đau dạ-giày, đau ông thận hư, tinh khí yếu, tinh đục kém, đả bà huyết hư, kinh nguyệt không đều, khí hư bạch đới, người già sức yếu, đàn bà mới sinh, người ốm mới khỏi, trẻ con gầy yếu chậm lớn, v. v. đều nên dùng rượu này rất tốt, người vô bệnh dùng để bổ khí huyết rất mạnh. Vừa là thuốc bổ, vừa là rượu mùi, dùng khi ngày hội, ngày tết, khi yến tiệc, hoặc lần quây đi lễ, đi tề rất nhã rất quý, không như các thứ rượu khác mà ngoài chát ngọt, mùi thơm ra không còn có bổ ích gì nữa. Kính xin đồng-bào chiểu cố đề đỡ lấy mọi lợi cho nước nhà, chúng tôi cảm ơn lăm.

### CÓ BÁN TẠI

Nam-thiên-Đường, 46 phố Phúc-kien Hanoi. — Mũi-Linh, 62 phố Cầu-dắt Haiphong. — Nam-thiên-Đường, 140 phố Khách Nam-lah. — Vinh-hưng-Trương Vinh. — Vinh-Tường Huế. — Hoàng-Tả Quỳnhora. — Thanh-Thành, 120 đường la Somme Saigon và ở các nhà Đại-lý Nam-thiên-Đường khắp các tỉnh xứ Đông-Pháp.

# DƯỚI BÓNG

Truyện giải

**B**à Nhi ngồi cặm cùi đánh ông ở hiền nhà ngang. Tiếng xa dè dè, tiếng trực ken 'kết cọi vào hai cột trụ làm cho bà lăm-lăm chớp mắt, hấu như ngủ gật, tuy tay vẫn luôn luôn quay theo cái guồng. Mỗi khi thấy nặng tay, vì ông đã dấy chỉ, bà lại giật mình tỉnh giấc mơ màng, uở oải thay ông khác vào trực. Rồi lại uở oải từ từ quay guồng sa.

Công việc tự nó đã rời rạc, buồn tẻ, càng trở nên rời rạc, buồn tẻ thêm ở giữa một cảnh yên tĩnh hoàn toàn. Khắp một xóm hình như đương ngày ngất ngủ say dưới ánh nắng gay gắt mùa hè. Các ngọn cau tằm tấp đứng im, không một cơn gió thoảng lăm cho sào sạt, ri rầm. Cho đến những cành tre móm mại là thề mà cũng không mấy may rung động, trông tựa một hàng cân câu dài lều nghêu chông bên bờ ao, sắp sửa buồng xuống làn nước rêu xanh.

Sự lặng lẽ của buổi trưa khiến bà Nhi đã thiu thiu buồn ngủ, tay rời rạc bỏ guồng sa, thì một tiếng « ưi » dưới chim sẻ theo liểu với tiếng lạt sạt đi trong thóc dãi phơi ở sân gạch làm cho bà choàng thức dậy.

Có Cúc, con gái bà, từ cổng đi vào, tay cắp cái rổ trong đựng toàn những cành tre nhỏ, vàng và xanh. Bà Nhi ngừng đầu lên, ôn tồn hỏi:

— Con đi đâu về đây?

Cúc cười như nức nở, đặt cái rổ xuống thêm đáp:

— Ô hay! Mẹ bảo con đi lấy tre làm suốt, mà mẹ đã quên rồi kia.

Thấy con cười, bà Nhi cũng cười theo:

— Ày, tao lẩn càn thề đây. Vậy tiện tay, may tiện luôn cho tao một ít suốt, cháng hệt c) suốt đánh rồi.

Cúc nũng nịu:

— Con chịu thôi, con còn phải đi nấu cơm cho lỵn ăn đây.

— Gớm! Mày khô bảo quá! Nhờ có một việc mà cũng không được. May tiện suốt cho tao xong, rồi đi cho lỵn của mày ăn thì nó đã chét đói hay sao?

Vở vịnh, Cúc lạng lạng xuống bệp rồi lạng sang nhà ông hương chững nghe con ông đọc nốt truyện Hoàng-Trừu, vì buổi sáng hôm nay, nắng đương gập giữa đoạn hay thì mẹ gọi về bảo đi kiếm tre làm suốt.

Ở lạt một mình, bà Nhi buồn rầu, nghĩ ngợi. Kh'ng phải bà buồn rầu vì cảnh nhà bần bách. Nhờ trời, bà cũng không đến nỗi túng bần, so dại lắm. Từ khi chồng bà mất đi, để lại cho bà gần mười mẫu ruộng, bà vẫn chăm chỉ làm ăn để giữ vững vàng lỵn nếp gia sản ấy.

Song bà buồn rầu vì một cố khác. Nhà chồng bà giống 'giỏi học phong, mây đời kè tiếp xuất thân khoa bảng. Bỏ chồng bà cũng đậu cử-nhân và làm huân-đạo. Cho đến chồng bà, tuy không đỗ đạt như ông cha, nhưng cũng là một bậc học văn, luôn hai khoa vào tới tam trường.

Bà thờ dặt thắm nhủ: « Con như thặng cả nhà ta thì thực lỡ thời. Chồng ta thật thà, chắt phác quá, chẳng biết cho con soạn học chữ tây, để đến nỗi bây giờ, chữ nho giờ dăng chữ nho, chữ tây giờ dăng chữ tây, mắt bao nhiêu tiền chạy được cũ chảnh-h'ji hào. Rồi chẵn, con người ta, người ta sớm biết theo thời, nên cũng trẻ tuổi nó mà nay đã ông phấn, ông tham, ông giáo cả rồi. Đứng nói con trai, ngay con gái bà huyện Vĩ kìa, bà ấy cũng chẳng chịu để đốt nát như con Cúc nhà mình, mười sáu tuổi đầu mà chẳng biết một tí gì... »

Lúc đó cố tiếng cười nổi ở cổng. Bà Nhi đứng dậy chưa kịp bước xuống sân thì hai người đàn bà vào trực năm mười tuổi, ăn mặc lối thời cũ kỹ đã đi đến bên. Một ng rồi chào hỏi:

— Bà đánh ông đây à? Có Cúc đâu, không báo có ấy đánh cho.

— Mời hai bà vào chơi, cháu nó bận cho lỵn ăn.

Người kia cười:

— Nuôi lỵn để làm cổ chứ gì?

— Bà nói làm cổ giở thấy cháu phải không? Hai bà ạ, năm ngoái đổ dáu nhà tôi, nên tôi mới bày ra mời bà con, xóm mạc đây thôi, chứ năm nay, tôi chỉ định làm mâm cơm soàng cúng xong, mây mẹ con và mời chỗ họ hàng thân thích đều ăn mà thôi. Tôi có giết lỵn giết gà gì đâu.

Người kia đang tươi cười, khéo rầu ngay nét mặt lại.

— Rồi tội nghiệp! ai ngờ cụ Nhi từ từ thề mà... Rồi tội nghiệp! Tôi thì chẳng chét cho... À này, bà Nhi ạ, ban này tôi đi qua ập bà Ân nghe tiếng bà hương ở trong ấy, tôi vào chơi. Rồi quý hóa quá! Bà Ân sao mà phúc đức thề? Mà...

Bà hương ngắt lời:

## BỆNH PHONG TÌNH

Lậu, giang-mai, Hạ-cam

**B**ỆNH lậu mới mắc, tiểu-tiền buốt tức có mù, hoặc phải đã lâu ngày thành bệnh kinh-niên, trở đi trở lại, mãi không khỏi dứt, lấy nước tiểu vào cốc thủy tinh xem thấy có vẩn, dùng thuốc lậu **Hồng-Khê số 30**, bệnh nhẹ 2 hộp, bệnh nặng 10 hộp là khỏi dứt nọc.

Bệnh giang-mai có mụn lở phát hạch, đau xương, rất thịt máu gá hoa khê, dùng thuốc giang-mai **Hồng - Khê số 14**, nhẹ 2 hộp nặng 8 hộp là khỏi dứt nọc. Thuốc **Hồng-Khê số 14** và số 30 uống không công phạt không hại sinh dục, uống thuốc đi làm việc như thường không ai biết là có bệnh vì khỏe người mau khỏi, giá rẻ chỉ có **0 \$ 60** một hộp, ở xa mua từ 6 hộp trở lên không phải chịu tiền cước.

## NGHIỆN THUỐC PHIỆN

Cai thuốc phiện

**N**GHIỆN thuốc phiện không cứ mới nghiện hay đã lâu, nghiện nặng hay nhẹ, người yếu hay khỏe, uống thuốc « **cai thuốc phiện Hồng-Khê số 20** » đều bỏ được cả mà không sinh chứng bệnh gì khác. Thuốc nước mỗi chai giá **1 \$ 00**, trước bữa hút độ 15 phút uống 1 chén con nếu thấy dễ chịu thì thôi, hoặc còn thấy muốn hút thì uống thêm một vài chén nữa. Thuốc viên mỗi hộp **0 \$ 50** trước khi đến bữa hút, uống 50 viên triệu với nước đường, hoặc nước chè cũng được, nghiện nặng thì uống nhiều hơn lên. Uống thuốc cai **Hồng-Khê số 20** đi bỏ là bỏ hẳn được, chứ không như các môn thuốc khác chỉ bỏ được tạm thời, sau lại phải hút. Nghiện nhẹ hết **1 \$ 00** nghiện nặng **6 \$ 00** là bỏ hẳn được.

# HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

NGAY NAY



# TRE XANH.

của KHÁI-HÙNG

— Bà Ân trách bà làm đây, nói hàng tháng bà chẳng đến chơi.

Bà Nhi chép miệng:

— Hai bà tính có việc gì mà đến.

— Đền chơi, người ta có ấp, có ruộng ở làng mình thì cũng như là người làng mình chứ gì, có phải không, bà Chánh?

— Và... ăng, nghề đời vẫn thế. Có đi có lại mới toại lòng nhau.

— Mặc cất, hai bà ạ, người ta giấu có sang trọng mà mình thì tưng bần, chẳng biết người ta có thêm chơi với mình không mà đến.

— Bà rõ hay nghĩ lẩn thẩn lắm! Vậy mai chúng tôi đến rủ bà lại chơi bà Ân nhé?

Xưa nay bà Nhi vẫn không ưa gì bà Chánh Cư. Bà rất ghét cái tính lẩn lút, nịnh hót của bà ta. Nhất là sau khi chống bà ta từ địch và mặc vào cái thói bệ tha thuốc sai cỡ bạc đèn nổi gia tài khánh kiệt, nhà ruộng cấm bán, thì cái tính su mị của bà ta càng quá quắt lắm. Bà Nhi còn nhớ một hôm gặp bà ta đứng nói chuyện với cô ả Ninh ở giữa đường. Bà ta lễ



phép bảm bảo cùng là pha trò để lấy lòng lấy bẻ, nghe rất chướng tai. Đáng bị nhất là cách xưng hô của bà ta: một điệu bảm cụ lớn, hai điệu bảm cụ lớn, rồi xưng con xưng cháu rồi rít, khiến người ta nghe thầy cũng đủ ngượng rồi, chứ đừng nói chính mồm mình thốt ra

những câu nịnh nọt, hèn hạ ấy nữa. Ở khắp làng còn ai lạ gì cái con đi đi lấy lễ ứng án rồi chồm đoạt cả gia tài của con chồng. Thế mà mới mới

kêu nó là cụ lớn và xưng con với nó được!

Vì thế bà Nhi rất khinh bỉ bà chánh. Nhưng không bao giờ bà tỏ lòng khinh bỉ ra, hoặc bằng dáng điệu, hoặc bằng lời nói. Bà biết thế chẳng ích lợi cho ai, mà lại mua lấy thù, lấy oán cho mình, nên khi nghe bà kia rủ đến chơi đảng cô ả, thì bà vội vồn vập nhận lời ngay. Bà chánh tưởng gặp dịp tốt giờ được việc riêng của mình ra. Bà ta nghĩ thầm: « Việc này mà xong thì làm gì chẳng vay khéo được trăm bạc! » Thế là bà chánh soay ngay câu truyện, bảo bà Nhi:

— Bà ạ, người ta nói con giống cháu giống, thực không sai. Đây bà xem, cậu Năm con cụ ả Ninh mới hai mươi tuổi đầu mà đã đạt rồi đây.

Bà hương cũng hùn vào một câu:

— Phải, nhà người ta được đất được cát thì học hành như bển cũng dễ. Cậu ả rồi sau này làm nên to lắm đây.

— Bà Nhi ạ, giá cậu Năm lấy cô Cúc nhà bà thì đẹp đôi quá nhỉ.

Dứt lời bà chánh cắt tiếng cười the the, làm như đùa bỡn, nhưng kỹ thực vẫn dò xem ý bà Nhi ra sao. Bà Nhi nhún nhùng đáp lại:

— Bà cứ nói thế, chứ bà ả khi nào thêm thông gia với tôi. Con quan thời lại phải lấy vào nơi con quan mới xứng đáng. Thế nào là môn đăng hộ đối.

Bà chánh lại cười, cô làm ra tự nhiên, nhưng cái cười của người nịnh hót để tiện khó lòng tự nhiên được:

— Vậy tôi làm bà nguyệt tôi se cho hai người lấy nhau nhé? Nhưng nếu công việc xong xuôi thì bà phải đãi tôi tâm áo the cỡ.

Bà Nhi nghiêm trang ôn tồn đáp lại:

— Được thế thì còn nói gì. Nhưng cháu còn đương có đại tang, nói đến chuyện cưới xin phải tội chết.

Ấy là ta mời bàn bạc với nhau đây thôi chứ. Còn như việc vui mừng thì thế nào chẳng phải đợi sang năm hết tang cụ Nhi. Nhưng thôi, chào bà, tôi phải đi đảng này có chút việc cần...

Thế nào, bà hương có đi với tôi không?

— Vâng tôi xin đi với bà.

Hai người vừa cười vừa gạt đầu chào rồi ra cửa đi thẳng.

Bà Nhi nheo cặp mắt nhìn theo, bước một tiếng thờ dài, rồi lại ngồi dưới thêm, bắt đầu làm việc.

(Còn nữa)

KHAI HÙNG

Thi chọn ảnh trong NGÀY NAY

Phiếu dự thi

1. Ảnh số \_\_\_\_\_  
trong số báo \_\_\_\_\_
2. Ảnh số \_\_\_\_\_  
trong số báo \_\_\_\_\_

Đợi ra hết 6 số báo đầu, sẽ chọn ảnh, cắt phiếu, biên theo thứ tự, gửi cho bản báo.

PHÒNG KIẾN TRÚC

NGUYỄN-CAO-LUYỆN

Góc phố Borgnis Desbordes và Richaud,  
cạnh nhà thương Phủ-Roia

Giúp việc có các ông:

TÔ-NGỌC-VĂN, họa sĩ

HOÀNG-NHƯ-TIỆP, kiến trúc sư

Chaussez-vous chic

Sans vous chausser cher

Chez

Van Toàn

gõ. Rue de la Soie — HANOI

Catalogue 1935  
Franco sur demande



## BỆNH TÊ-THẬP

« RƯỢU hành huyết khu phong » là môn thuốc thập gia t uyển của hiệu thuốc HỒNG-KHÊ uống được soa được, chữa khỏi các chứng bệnh tê bì ngoài da thập cốt đau nhức xương cứng bệnh thập thủng sưng nề 2 chân vằn vằn... Bệnh nhẹ chỉ 1 chai 0\$ 30 vừa uống vừa soa là khỏi bệnh nặng 4, 5 chai. Các bà mới ở cử soa thuốc này kín chân lòng mạnh gân cốt chừ được bệnh tê.

CÁC NHÀ ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ

Hải-phong, 73 Rue Belgique. — Nam-dinh, Ich-sinh-Đường, 190 phố Khách. — Sontay, Xuân-Hải, phố Lạc-sơn. — Yên-bay, Đông-Tuân. — Lào-kay, Đại-An 13 Tân-tèo. — Cao-bang, Vinh-Hưng, 58 phố Thầu. — Huế. — Tourane. — Vinh. — Bazar Battien. — Nhatrang. — Songiang. — Saigon, Đức-Thắng Dakao. — Bonneng, Lê-duy-Đình. — Phontiou (Laos), Bả. — Vientiane. — Maison au Ba Phuomphén maison Hồng-Bàng.

88, ROUTE DE HUÉ — HANOI

NGÀY NAY

## ĐAU BỤNG

ĐAU bụng kinh-niên, đau giạ-dây, bệnh phòng-tích. Bệnh nào có thuốc ấy, nhưng người có bệnh không biết rõ là mình bị bệnh gì, bệnh họ lại uống thuốc kia thì sao cho khỏi được. Nay chúng tôi mới bào chế được một phương thuốc số 31 bắt cứ đau tức, đau bụng kinh-niên, đau máu, đầy hơi, đau giạ-dây, đau bệnh phòng-tích, uống đều khỏi cả. Một buổi sáng hoặc đương lúc đau uống từ 5 viên đến 10 viên triệu với chén nước nguội, thuốc uống khỏi miệng, sự đau đớn khó chịu phải tiêu tan hết ngay; nếu ai đau mà thầy trong bụng bực tức khó chịu thì uống 10 viên triệu với bát nước chè thật nóng cho nó tẩy hết các chất độc ra. Thật là môn thuốc rất lạ xưa nay chưa từng có. Giá bán mỗi hộp 0\$ 40, nhẹ uống 1 lọ, nặng 6 lọ khỏi dứt.



# T

## hần-hộ-phổi

### LAC-LONG

Chuyên trị các bệnh phổi: đau phổi, ráo phổi, đau ngực, tức ngực, ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, đau cổ, nóng trong cổ, suyễn - thở, vãn vãn.



Có sách **Đề-phòng-bệnh-lao** biểu không, có nhiều giấy của các thầy thuốc chứng nhận là môn-thuốc trị phổi rất hay

**Quan Chánh-đốc sở**  
thi-nghiệm phân chất, cấp cho giấy chứng-chi

Giá mỗi lọ	1 \$
12 lọ ...	10 \$

Thơ và mandat gửi cho

## NGUYỄN-XUÂN-DU'ÔNG

Viện thuốc **Lac-Long**

Số 1, phố Hàng - Ngang — HANOI

## LẠC VÀO ĐÔNG BÀ CHÚA HÀNG BẠC

**R**A Hanoi, một ông lý Toét, ít ra phải được xem hai cái kỳ quan: vườn Bách-thú và nhà bà Bé-Tý.

Những ngày hội tây, chủ nhật, thỉnh thoảng bà lại mở cửa cho người ngoài vào xem.

Phải có những đặc tính này: chịu khó nhìn được thờ trước cái tứ-khí ở các chuồng thú hồi hám xông ra, không giận con vet nói « tục », đứng mãi nhìn cái chân thừ ba của một con gà hay là đứng nhìn mấy chú Đòng-sơn, rờ rần, nhờ nhả, thì sẽ được mục kích một tấn kịch rất vui:

Bà Bé-Tý diễn « phép tiên » trước một đám nhà quê.

Mỗi lần bà diễn xong một trò, mà ta gọi là ảo-thuật trắng, thì một bà nhiều hay một bà xà, hai tay soãi suýt, miệng như khàn: « lạy chúa vạn bài, thật quá chúa có phép tiên, quý hoá quá, phúc đức quá... » Được lời chúc tụng, bà tiên liền uốn-ẹo, cười khảnh khách.

Rồi bắt thỉnh linh, bà trợn mắt nhìn một ông lý Toét bướng đang gân cổ cãi mình rằng: « Nhưng mà, cái năm gạo trong lọ rỗng ấy, phải biết nó là gạo thật hay giả cái đã chứ? »

Ở cái động của bà tiên ấy, một hôm tôi bước chân vào.

Bà tiên động hàng Bạc, đầy đá, bệ vệ và đã già rồi, như một pho tượng, tuy bà có tên là bà « Bé-Tý ».

Trông cái khăn đội, lẫn thật nhỏ, đặt trên đầu, cái đuôi gà thông theo, bộ mặt mà bao nhiêu lần phen không lập nổi mây đường rần chân vịt, cái móm cười « ngoại giao » sau ba, bốn chục năm mà vẫn tươi như thường, tôi nghĩ ngay đến một người đàn bà không phải là annam đặc đi nữa, thì ít ra đời người đó cũng không giống đặc annam.

Thì quả như vậy, bà là khách lai, lầy chống tấy, sông bên annam.

Bà vui vẻ lắm, tiếp tôi. Tôi theo đường mặt liếc của bà mà ngồi xuống. Tôi tự giới thiệu vừa xong, bà mỉm cười, cà, giọng hơi khàn khàn, mà trước kia có lẽ ngọt như đường mật:

— Mời cụ ngồi chơi thư thả, tôi là « chúa » cái « động » này đây...

Tôi giật mình cười rằng: « chúa quý chúng tôi làm gì thế? Chúng tôi tuổi ngo, bính-ngo: 29. »

Chúa ngoạo cổ, phán: « (thề thì « long » vậy. Tôi cho ai cũng là già như tôi cả ».

« Chúa » (tôi xin gọi là chúa cho tiện) thờ ra câu đó, tuy cười chum chim, nhưng không dấu nổi cái vẻ bùi ngùi nhớ tiếc của một « lão mỹ nhân » đã từng đứng trước gương mà đêm được ngó, sáu chục lần xuân đi lại, những cái « xuân » đêm âm trong vườn « kiến trúc » theo âu-ph-p, đá ta và đá Tàu.

### Chuốc nước

Chúa thết gọi « đội vũ nhạc » ra « chuốc » nước. Đội « vũ nhạc » của bà chúa chưa « hành hoá » ấy chia làm hai ban: ban nhảy và ba đàn hát.

Ban đàn hát có ba người. Nhạc công là một cô con gái 16, 17 tuổi, mù ị, mặt rỗ 99 phần trăm. Cô ấy đeo kính đen, lúc hát, gân cổ kéo lên, răng lợi rờ rờ, trông lạnh cả người. Nhưng hát hay lắm. Hai người cầm nhịp là hai cậu bé sinh đôi, mười ba tuổi, mặt búng beo, eo lá như hai cây đậu mọc lấm trong gấm giương.

Ban nhảy múa là..... Chúa, chỉ có một mình chúa, mà những bài của chúa nhảy, là những bài của các cô đứng lúc treo thuyền trên sập đến.

(còn nữa)

TRỌNG-LANG





PEINTURE  
COULEUR

PHUNG-NHU-CUONG  
53 RUE CITADELLE



HIỆU SƠN  
THĂNG-LONG

MUỐN CHỤP  
ẢNH ĐẸP

CHỈ NÊN LẠI

Hương-ký

Photo

HANOI

Ai muốn cầm  
nhà cửa, đất cát  
XIN CỬ ĐÈN HỒI TẠI

Vạn-quốc

Tiết-kiệm

HANOI

Công việc nhanh  
chóng và có nhiều  
điều tiện lợi cho  
các ngài

QUÀ BIỂU TẾT

Ngày Tết làm quà cho nhau không gì  
quí bằng sách hay

CẬU TẮM LỘ

Gái quốc-sắc như cơn sóng lượn,  
Trai anh-hùng như chiếc thuyền trôi.  
Tác-giả B.D. giấy 250 trang, giá .. 0 \$ 70

LINH-PHƯỢNG

Tập văn kiệt-tác của ông Đông-Hồ. In  
thứ giấy sộp, 50 trang, giá .. .. 0 \$ 20

CHƠI XUÂN (năm Ất-hợi)

Có kiểu áo "Chim Lông" (Séduction)  
kim-thời năm 1935 và có 13 bài được  
thưởng Văn-Chương, rất vui, giá.. 0 \$ 30

VĂN-ĐÀN-BẢO-GIÁM

Chữ Thích

Quyển thứ hai có 7 bức hình rất có  
giấy 305 trang giá.. .. 1 \$ 10

Ba quyển đồng bì giả chữ vàng, giá 3 \$ 60

Mua cả bốn quyển trên được trừ.. 10%\*

Có bán khắp các hàng sách.

NAM-KÝ THƯ-QUÁN

17, Boulevard Francis-Garnier

NAM-KÝ THƯ-VIÊN

39, Rue du Lac, Téléphone n° 882, Hanoi  
(Tonkin)

Phúc Thái

Meuble décoré  
& installé

33 Rue des Graines Hanoi

Tel 316





# Nhật Phẩm

## Tam Hỷ

---

Là chè cánh nhỏ nước xanh, hương đượm mầu nồng. Thứ nhất là gặp việc vui vẻ như cưới xin, ăn khao, hoặc mời khách, dùng bằng chè NHẬT PHẨM TAM HỶ thì rất lịch-sự mà tao nhã hơn những hạng chè khác

---

Bán tại **==**

# KIM-THAI

---

HAIPHONG, 140, phố Khách, tél. số 272  
HANOI, 17, phố Hàng-Ngang, tél. số 152

---